

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST
Ngày 20 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Chi và bà Trần Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2021/TLHS-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1988 tại Hà Nam; tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Tổ 2, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M (đều đã chết); vợ: Nguyễn Thị H; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/8/2014 Công an phường T, thành phố P xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 06/01/2021 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Hoàng Văn L. Vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Xuân K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/12/2020, Nguyễn Văn C đi bộ từ nhà đến nhà người đàn ông tên L (thường gọi là L) ở tổ 3, phường T, thành phố P để mua ma túy sử dụng. Khi đi đến tổ 2, phường T, thành phố P thì C gặp một nam thanh niên (không quen biết) và được người này chỉ đường đến nhà L. Khi đến nhà L, C gặp 01 nam thanh niên khoảng 30 tuổi (không biết tên tuổi, địa chỉ) và nói “Cho em một cái hai một cái ba” (ý C hỏi mua 01 gói 200.000đ và 01 gói 300.000đ ma túy đá). Người này đồng ý, C đưa cho người này 500.000đ, người này cầm tiền rồi đi vào trong nhà, một lúc sau quay ra đưa cho C 02 túi nilon màu trắng trong suốt có viền màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

C biết đó là 02 túi ma túy nên không mở ra kiểm tra mà cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi về nhà để sử dụng. Khi C đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an phường T yêu cầu kiểm tra, C tự giác giao nộp 02 túi nilon trên cho lực lượng Công an. Khi bị bắt, do sợ hãi nên C đã khai mua hộ ma túy cho một người không quen biết làm ở phòng phòng chống ma túy tỉnh, nhưng sau đó tại cơ quan điều tra, C đã khai nhận 02 túi nilon màu trắng trong suốt có viền màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy của C vừa mua mục đích cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, tài sản gồm: 02 túi nilon màu trắng trong suốt có viền màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và số tiền 103.000đ.

Ngày 31/12/2020 Công an phường T, thành phố P đã xác minh tại phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam xác định không có người nào như mô tả của C tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và đã chuyển hồ sơ, đối tượng Nguyễn Văn C và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 01/01/2021 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Văn C ở tổ 2, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 274/PC09-MT ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận “*Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,403g, loại: Methamphetamine*”.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS-PL ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Nguyễn Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 30 đến 36 tháng tù, được trừ vào thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói; trả lại cho bị cáo số tiền 103.000đ.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 31/12/2020 tại khu vực tổ 3, phường T, thành phố P, Nguyễn Văn C đang cất giấu trái phép 0,403 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường T, thành phố P phát hiện bắt quả tang. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Ngày 20/8/2014 Nguyễn Văn C bị Công an phường Thanh T, thành phố P xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

Về hình phạt chính: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố P. Là nguyên nhân trực tiếp phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo,

giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Đối với số ma túy loại Methamphetamine được hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói là vật chứng của vụ án mà Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 103.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo C, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Các tình tiết khác của vụ án:

Đối với người đàn ông tên L, người thanh niên bán ma túy cho C để cất giữ và người thanh niên đã chỉ đường cho C đi mua ma túy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường T xác minh trên địa bàn có đối tượng Nguyễn Văn L, sinh năm 1973 trú tại tổ 3, phường T, thành phố P; ngoài ra không xác minh được nhân thân, lai lịch người nam thanh niên bán ma túy và người nam thanh niên chỉ đường cho C. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã nhiều lần triệu tập Nguyễn Văn L để làm việc nhưng L không có mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của Nguyễn Văn C không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Yêu cầu Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C **30** (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 12 năm 2020.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì mặt trước có ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*” số 274/PC09-MT.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 103.000đ (một trăm linh ba nghìn đồng), song cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 14 giờ ngày 24/3/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý và Ủy nhiệm chi số 29 lập ngày 30/3/2021.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân